

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NINH HOÀ
TỈNH KHÁNH HÒA**

Bản án số: 38/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 14-5-2018

V/v tranh chấp “Ly hôn”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NINH HOÀ, TỈNH KHÁNH HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Võ Văn Hải

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Trần Thị Cúc

Bà Đoàn Thị Lực

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Tiến Oai – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:* Bà Phan Minh Phương – Kiểm sát viên.

Ngày 14/5/2018, Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 61/2018/HNGĐ ngày 30/01/2018 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2018/HNGĐ ngày 11/4/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 45/2018/HNGĐ-ST ngày 27/4/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà **Đoàn Thị Tố Ph** – Sinh năm: 1988

Địa chỉ: Thôn 2, xã N S, thị xã N H, tỉnh Kh H. Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị đơn:* Ông **Phạm Quốc L** – Sinh năm: 1986

Địa chỉ: Thôn 2, xã N S, thị xã N H, tỉnh Kh H. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện, các lời khai tiếp theo và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Đoàn Thị Tố Ph trình bày:** Tôi và ông Phạm Quốc L kết hôn năm 2009 tại Ủy ban nhân dân xã Ninh Hải (nay là phường Ninh Hải), thị xã N H, tỉnh Kh H. Trong thời gian chung sống với nhau, giữa tôi và ông L xảy ra nhiều mâu thuẫn, do tính tình không hòa hợp, thường xuyên kinh cãi, ông L đánh đập tôi và không lo làm ăn, dẫn đến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Tôi đã nhiều lần hàn gắn nhưng vẫn không được, nay cuộc sống vợ chồng mâu thuẫn, tình cảm của tôi dành cho ông L không còn nên tôi yêu cầu được ly hôn với ông L. Về con chung: Tôi và ông Phạm Quốc L có 02 con chung là Phạm Đoàn Khánh Th –sinh ngày 21/4/2009 và Phạm Đoàn Gia H –sinh ngày 26/7/2012, tôi yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung và không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung: Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Đối với bị đơn ông Phạm Quốc L trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập hợp lệ đối với bị đơn ông Phạm Quốc L để lấy lời khai, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa**

giải nhưng ông L không có mặt để làm việc theo giấy triệu tập của Tòa án, nên Tòa án không trực tiếp lấy được lời khai của ông L và không tiến hành hòa giải được vụ án.

*** Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:**

- **Về tố tụng:** Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Viện kiểm sát không có yêu cầu, kiến nghị gì. Tại phiên tòa, ông Phạm Quốc L đã được tòa tổng đạt, hợp lệ theo quy định của pháp luật nhưng vẫn cố tình vắng mặt không có lý do nên đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông L theo quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Về nội dung vụ án:

+ Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn Đoàn Thị Tố Phụng và cho bà Đoàn Thị Tố Ph được ly hôn ông Phạm Quốc L.

+ Về con chung: bà Đoàn Thị Tố Ph và ông Phạm Quốc L có 02 con chung là Phạm Đoàn Khánh Th –sinh ngày 21/4/2009 và Phạm Đoàn Gia H –sinh ngày 26/7/2012 nên đề nghị giao 02 con chung cho bà Ph trực tiếp nuôi dưỡng đến khi tròn 18 tuổi.

+ Về tài sản chung: Bà Đoàn Thị Tố Ph không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

+ Về án phí: bà Đoàn Thị Tố Ph phải nộp án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về phần thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa bị đơn ông Phạm Quốc L đã được tòa tổng đạt, niêm yết giấy triệu tập, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa hợp lệ đến lần thứ hai theo quy định của pháp luật tố tụng nhưng ông Phạm Quốc L vẫn cố tình vắng mặt không có lý do chính đáng. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 quyết định tiến hành xét xử vắng mặt Phạm Quốc L theo quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Xác định đây là tranh chấp về quan hệ hôn nhân và gia đình về ly hôn, con chung nên theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự thì thuộc thẩm quyền của Tòa án cấp sơ thẩm.

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Đoàn Thị Tố Ph và ông Phạm Quốc L tự nguyện kết hôn và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 12 ngày 12/03/2009 do Ủy ban nhân dân xã Ninh Hải(nay là phường Ninh Hải), thị xã N H, tỉnh Kh H do vậy xác định đây là hôn nhân hợp pháp. Qua các tài liệu có trong hồ sơ và lời trình bày của đương sự tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy, cuộc sống chung của vợ chồng bà Ph, ông L không còn hạnh phúc do tính tình không hòa hợp, thường xuyên cãi vã nên mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng. Hiện tại vợ chồng đã không sống chung với nhau từ tháng 9 năm 2017 đến nay cho nên

xét thấy vợ chồng không còn tình cảm với nhau và không quan tâm, thương yêu, quý trọng, chăm sóc lẫn nhau. Do vậy, đời sống chung không thể kéo dài và mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Đoàn Thị Tố Ph là có căn cứ và phù hợp Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

2.2. Về con chung: Bà Đoàn Thị Tố Ph và ông Phạm Quốc L có 02 con chung cháu Phạm Đoàn Khánh Th –sinh ngày 21/4/2009 và Phạm Đoàn Gia H –sinh ngày: 26/7/2012 hiện nay đang ở với bà Ph. Tại phiên tòa, bà Ph yêu cầu được nuôi 02 cháu và các cháu Th, H đều nguyện vọng ở với mẹ. Bà Ph không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con chung. Hội đồng xét xử xét thấy, hiện nay các cháu Phạm Đoàn Khánh Th, Phạm Đoàn Gia H đang do bà Ph trực tiếp nuôi dưỡng nên xét thấy cần giao con chung là các cháu Phạm Đoàn Khánh Th, Phạm Đoàn Gia H cho bà Đoàn Thị Tố Ph trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các cháu tròn 18 tuổi. Bà Đoàn Thị Tố Ph không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con nên không xét. Tại phiên tòa hôm nay ông Phạm Quốc L vắng mặt nên coi như ông L tự tước mất quyền lợi của mình tại phiên tòa. Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung. Ông Phạm Quốc L được quyền đến thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung: Bà Đoàn Thị Tố Ph không yêu cầu nên không giải quyết. Ông Phạm Quốc L vắng mặt tại phiên tòa nên cần tách ra thành vụ kiện dân sự khác khi nào có đơn khởi kiện sẽ giải quyết sau.

[3] Về án phí: Bà Đoàn Thị Tố Ph phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH :

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; Điều 147; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1/ Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Đoàn Thị Tố Ph.

1.1 Về quan hệ hôn nhân: bà Đoàn Thị Tố Ph được ly hôn với ông Phạm Quốc L.

1.2 Về con chung: Giao các cháu Phạm Đoàn Khánh Th –sinh ngày 21/4/2009 và Phạm Đoàn Gia H –sinh ngày: 26/7/2012 cho bà Đoàn Thị Tố Ph trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Th và H tròn 18 tuổi. Bà Đoàn Thị Tố Ph không yêu cầu ông Phạm Quốc L cấp dưỡng nuôi con. Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có quyền làm đơn yêu cầu thay

đổi việc nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung. Ông Phạm Quốc L được quyền đến thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

1.3 Về tài sản chung: bà Đoàn Thị Tố Ph không yêu cầu giải quyết. Ông Phạm Quốc L vắng mặt tại phiên tòa nên cần tách ra thành vụ kiện dân sự khác khi nào có đơn khởi kiện sẽ giải quyết sau.

2/ Về án phí: Bà Đoàn Thị Tố Ph phải chịu 300.000đ án phí án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2016/0003613 ngày 29 tháng 01 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa. Nên bà Đoàn Thị Tố Phụng đã nộp xong án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

*** Qui định chung:** Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Kh H;
- VKSND thị xã N H;
- UBND phường Ninh Hải, tx. N H (CNKH số: 12 ngày 12/3/2009);
- CCTHADS thị xã N H;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TÒA PHIÊN TÒA**

Võ Văn Hải